

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LỤC
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 28-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và bà Nguyễn Thị Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: **Trần Thị H**, sinh năm 1984 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi ĐKKTT: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn A1, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức Ph và bà Trương Thị Q; có chồng và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/4/2021 đến ngày 29/4/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hữu S, vắng mặt;
2. Chị Nguyễn Thị L, vắng mặt;
3. Anh Trần Đức M, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị H có cửa hàng kinh doanh tạp hóa tại chỗ ở thuộc thôn A1, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Khoảng 17 giờ ngày 24/4/2021 H đang ở nhà thì có khách đến hỏi mua số lô, số đề nên H vào ngồi tại bàn máy khâu ở gian phòng khách nhà H, dùng chiếc bút bi màu xanh ghi các số lô, số đề và số tiền mà khách mua vào một tờ giấy nhỏ (gọi là cấp) rồi ký nháy và đưa cho khách, sau đó H chép lại các số lô, số đề vào các tờ giấy hoặc tờ lịch rồi cất vào túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày, Trần Hữu S đến nhà H hỏi mua của H số lô 79, 97 mỗi số 50 điểm; số lô 78, 87 mỗi số 25 điểm với giá 23.000 đồng/ 1 điểm lô; Số đề 78, 87, 79, 97 mỗi số 10.000 đồng; Tổng số tiền H đã bán số lô, số đề cho S là 3.490.000 đồng. Trong lúc H đưa S tờ cấp lô đề và cầm số tiền 3.490.000 đồng của S thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Trần Thị H khai nhận ngày 24/4/2021, trước khi bán số lô, số đề cho S bị bắt quả tang, H còn bán số lô, số đề cho nhiều người khác thu được số tiền 10.330.000 đồng, H đã sử dụng 7.490.000 đồng để mua đồ bán hàng tạp hóa, còn lại số tiền 2.840.000 đồng H vẫn đang để trên mặt bàn máy khâu. Tại thời điểm lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị H thì chưa có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc ngày 24/4/2021.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- Thu của Trần Thị H số tiền 3.490.000 đồng;
- Thu của Trần Hữu S 01 tờ giấy có kích thước (8x4,5)cm, trên tờ giấy có ghi số lô, số đề và chữ ký nháy của H.
- Thu trên mặt bàn máy khâu 01 bút bi vỏ màu xanh, mực màu xanh; số tiền 2.840.000 đồng và 03 điện thoại di động;
- Thu trong túi quần bên phải H đang mặc 04 tờ giấy đều ghi số lô, số đề, có kích thước lần lượt là: Tờ A1 (14x7,5)cm, tờ A2 (14x8,5)cm, tờ A3 (15,5x12)cm, tờ A4 (20x16)cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị H tại thôn A1, xã A, huyện B, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan.

Ngày 26/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành mở niêm phong và kiểm tra 03 điện thoại di động tạm giữ của Trần Thị H. Kết quả: Không có tin nhắn, cuộc gọi, dữ liệu nào liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật.

Quá trình điều tra xác định hình thức, quy mô, tính chất của vụ đánh bạc như sau: Người chơi mua số lô, số đề thì được hay thua sẽ căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 30 phút ngày hôm đó. Người chơi mua lô 2 số tính theo điểm, 1 điểm bằng 23.000 đồng; mua số đề, lô xiên bao nhiêu thì H thu bấy nhiêu.

Đối với hình thức số đề, người chơi lựa chọn mua một hoặc nhiều số tự

nhiên có 2 chữ số, nếu trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì sẽ được hưởng số tiền gấp 85 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề đó, nếu không trùng thì người chơi thua, mất số tiền đã bỏ ra mua số. Đối với hình thức đánh 3 số (ba càng), người chơi có thể mua một hoặc nhiều số tự nhiên có 3 chữ số, nếu trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt thì sẽ được hưởng tỉ lệ gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra mua; nếu không trùng người chơi thua, mất số tiền đã bỏ ra mua số. Đối với hình thức đánh lô, người chơi được lựa chọn mua các số tự nhiên có 2 chữ số để đối chiếu kết quả với 2 số cuối cùng của tất cả các giải xổ số, từ giải đặc biệt đến giải bảy (27 giải); nếu trùng với 2 số cuối của một trong các giải thì người chơi thắng, được hưởng số tiền là 80.000 đồng/01 điểm lô; nếu trùng với 2 số cuối của nhiều giải khác nhau thì được hưởng số tiền 80.000 đồng/01 điểm lô nhân với số lần trùng; nếu không trùng với 2 số cuối của tất cả các giải thì người chơi thua số tiền đã bỏ ra mua số. Đối với lô xiên 2, xiên 3, xiên 4 là hình thức người chơi chọn mua các cặp số gồm 2, 3, 4 số lô khác nhau. Nếu tất cả 2, 3 hoặc 4 số lô trong một cặp số lô xiên 2, xiên 3, xiên 4 đều trùng với 2 số cuối cùng của các giải xổ số thì người chơi thắng, được hưởng số tiền đối với lô xiên 2, xiên 3, xiên 4 lần lượt là 10 lần, 40 lần và 100 lần số tiền đã bỏ ra mua số.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-TA ngày 28/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2, 3 Điều 35; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Phạt bổ sung bị cáo từ 01 đến 02 triệu đồng. Về xử lý vật chứng áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.330.000 đồng; truy thu của Trần Thị H số tiền 7.490.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước; tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 05 tờ giấy ghi các số lô, số đề; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đúng như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị H đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ ngày 24/4/2021, lực lượng Công an tuần tra, phát hiện tại chỗ ở của Trần Thị H thuộc thôn A1, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; H đang đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với Trần Hữu S, số tiền 3.490.000 đồng. Ngoài ra cũng trong ngày 24/4/2021, H còn ghi số lô, số đề cho nhiều người khác với số tiền 10.330.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc trái phép của Trần Thị H trong ngày 24/4/2021 là 13.820.000 đồng.

Trên cơ sở hồ sơ vụ án và Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa thấy ngoài hành vi trên thì trong khoảng tháng 3/2021 Trần Thị H đã có hành vi ghi số lô, số đề nhưng bị cáo không nhớ cụ thể hành vi đó và không có căn cứ để xem xét xử lý bị cáo.

Với hành vi trên, bị cáo Trần Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; tại phiên tòa bị cáo xuất trình đơn trình bày về hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân ốm đau, đang phải nuôi mẹ già và 02 con ăn học đồng thời xin được giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, không những ảnh hưởng đến kinh tế của từng gia đình mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá toàn diện vụ án cũng như xem xét thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung.

[4] Hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản thấy bị cáo có tài sản riêng nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 03 điện thoại di động là tài sản hợp pháp của Trần Thị H, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã trả lại cho Trần Thị H là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 6.330.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; truy thu của Trần Thị H số tiền 7.490.000 đồng là tiền có được do H đã bán số lô, số đề để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc bút bi là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 05 tờ giấy ghi các số lô, số đề là vật chứng của vụ án nên cần tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2, 3 Điều 35; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng các Điều 106, Điều 135, Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 28/7/2021). Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Trần Thị H phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo H vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo H vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo thì bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.330.000đ (Sáu triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi (Tình trạng vật chứng được xác định theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam cùng Ủy nhiệm chi ngày 29/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam).

Truy thu của Trần Thị H số tiền 7.490.000đ (Bảy triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 05 tờ giấy ghi các số lô, số đề.

4. Án phí: Buộc bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- UBND xã A, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng